

ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở VIỆT NAM

Nguyễn Văn Đức*

Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Việc giữ vững tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường được Đảng ta nhận thức ngày càng rõ hơn nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, giải phóng mạnh mẽ lực lượng sản xuất, sử dụng hiệu quả hơn các thành phần kinh tế, đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, khuyến khích mọi người vươn lên làm giàu chính đáng và từng bước khá giả hơn.

Từ khóa: *Kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*

MỞ ĐẦU

Trước năm 1986, do không thừa nhận sản xuất hàng hóa và cơ chế thị trường tồn tại khách quan với thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nên chúng ta coi cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu bao cấp là đặc trưng quan trọng của kinh tế xã hội chủ nghĩa. Từ đó, việc phân bổ các nguồn lực kinh tế chủ yếu theo kế hoạch, còn thị trường chỉ được coi là công cụ thứ yếu bổ sung cho kế hoạch và không cần thiết phải sử dụng kinh tế thị trường trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Quan niệm trên, đã làm cho nước ta lâm vào khủng hoảng kinh tế một cách trầm trọng tác động tiêu cực đến tất cả các lĩnh vực. Thực tiễn lịch sử đó đã đặt ra yêu cầu cần phải có sự thay đổi tư duy trong phát triển kinh tế nói chung và về vai trò của kinh tế thị trường nói riêng trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

NỘI DUNG

Đại hội lần thứ VI của Đảng (12-1986) đánh dấu bước ngoặt trong đổi mới tư duy kinh tế, Đại hội khẳng định: “Việc bố trí lại cơ cấu kinh tế phải đi đôi với việc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế. Cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp từ nhiều năm nay không tạo được động lực phát triển, làm suy yếu kinh tế xã hội chủ nghĩa, hạn chế việc sử dụng và cải tạo các thành phần kinh tế khác, kìm hãm sản

xuất, làm giảm năng suất, chất lượng, hiệu quả, gây ra rối loạn trong phân phối lưu thông, và đẻ ra nhiều hiện tượng tiêu cực trong xã hội” [2, tr 395-396]. Như vậy, Đại hội đã kiên quyết xóa bỏ cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp chuyển sang hoạch toán kinh doanh, thừa nhận sản xuất hàng hóa và sự tồn tại của nhiều thành phần kinh tế.

Đại hội lần thứ VII của Đảng (6-1991) chủ trương tiếp tục phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Trong cơ chế đó “các đơn vị kinh tế có quyền tự chủ sản xuất kinh doanh, quan hệ bình đẳng, cạnh tranh hợp pháp, hợp tác và liên doanh tự nguyện; thị trường có vai trò trực tiếp hướng dẫn các đơn vị kinh tế lựa chọn lĩnh vực hoạt động và phương án tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Nhà nước quản lý nền kinh tế nhằm định hướng, dẫn dắt các thành phần kinh tế, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh theo cơ chế thị trường, kiểm soát chặt chẽ và xử lý các vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh tế, đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội” [3, tr 66-67].

Đại hội lần thứ VIII của Đảng (6-1996) tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa và có những nhận thức rõ hơn về vai trò và vị trí của kinh tế thị trường, đó là: Sản xuất

* Tel: 0973 474071 Email: quangduc87@gmail.com

hàng hóa không đối lập với chủ nghĩa xã hội, mà là thành tựu phát triển của nền văn minh nhân loại, tồn tại khách quan, cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả khi chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng. Như vậy, kinh tế thị trường còn tồn tại khách quan trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Do đó, có thể và cần thiết phải sử dụng kinh tế thị trường để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta [4].

Đại hội lần thứ IX của Đảng (4-2001) thuật ngữ kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa lần đầu tiên được sử dụng, cùng với đó Đại hội xác định: *nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*. Đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Như vậy, tư duy của Đảng có bước chuyển biến quan trọng từ việc coi kinh tế thị trường như một công cụ, một cơ chế quản lý sang việc coi kinh tế thị trường như một chỉnh thể, là cơ sở kinh tế của sự phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội cũng lần đầu tiên xác định kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là: “một kiểu tổ chức kinh tế vừa tuân theo quy luật của kinh tế thị trường vừa dựa trên cơ sở và chịu sự dẫn dắt chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của chủ nghĩa xã hội”. Đây chính là bước đột phá quan trọng về nhận thức của Đảng, trong nền kinh tế đó yếu tố “thị trường” được sử dụng để phát triển lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Còn tính “định hướng xã hội chủ nghĩa” được thể hiện trên ba mặt của quan hệ sản xuất đó là: sở hữu tư liệu sản xuất, tổ chức quản lý và phân phối. Việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm hướng tới mục tiêu là dân giàu, nước mạnh, do nhân dân lao động làm chủ, nhân ái, có văn hóa, có kỷ cương, xóa bỏ áp bức và bất công, tạo điều kiện cho mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc [5].

Phát triển tư duy của Đại hội IX, Đại hội lần thứ X (4-2006) và Đại hội lần thứ XI (1-2011) của Đảng đã làm sáng tỏ thêm nội dung cơ bản của tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong việc phát triển kinh tế thị trường ở nước ta.

Thứ nhất: phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”; giải phóng mạnh mẽ và không ngừng phát triển lực lượng sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, khuyến khích mọi người vươn lên làm giàu chính đáng, giúp đỡ người khác thoát nghèo và từng bước khá giả hơn. Mục tiêu phát triển này là hướng tới nhân dân, phát huy năng lực của mỗi người và nâng cao đời sống của người lao động. Mục tiêu này thể hiện rõ bản chất của chủ nghĩa xã hội và cũng là sự khác biệt với nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa phục vụ lợi ích của các nhà tư bản và bảo vệ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản [6].

Thứ hai: Đảng chủ trương phát triển nền kinh tế với nhiều hình thức sở hữu (toàn dân, tập thể, tư nhân), nhiều thành phần kinh tế (kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài) nhằm giải phóng mọi tiềm năng trong mọi thành phần kinh tế, trong mỗi cá nhân và mọi vùng miền, phát huy tối đa nội lực để phát triển nhanh nền kinh tế. Các thành phần kinh tế này hoạt động theo pháp luật là bộ phận quan trọng hợp thành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bình đẳng trước pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh.

Trong nền kinh tế nhiều thành phần, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, là công cụ chủ yếu để Nhà nước điều tiết nền kinh tế và định hướng cho sự phát triển, để giữ được vai trò chủ đạo đòi hỏi kinh tế nhà nước phải nắm được các vị trí then chốt của nền kinh tế bằng trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiệu quả sản xuất kinh doanh và trên nền tảng của sở hữu toàn dân về tư liệu sản xuất.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, mà nòng cốt là hợp tác xã, kinh tế tập thể cùng kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Tổng kết tình hình phát triển các hợp tác xã và thực hiện Luật Hợp tác xã. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc ra đời, phát triển các hợp tác xã, các tổ hợp tác kiểu mới và các mô hình kinh tế tập thể khác theo nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi, có chức năng kinh tế và xã hội. Tạo điều kiện phát triển các trang trại ở nông thôn và hình thành hợp tác xã của các chủ trang trại.

Kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế. Đẩy mạnh phát triển các loại hình kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế theo quy hoạch và quy định của pháp luật. Tạo điều kiện hình thành một số tập đoàn kinh tế tư nhân và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước. Thu hút mạnh đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào những ngành, lĩnh vực kinh tế phù hợp với quy hoạch và chiến lược phát triển của đất nước, nhất là các lĩnh vực công nghệ cao. Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các trang trại, hộ sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong nông nghiệp và khu vực nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế. Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp với hình thức sở hữu hỗn hợp như: công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn nhiều thành viên, công ty hợp doanh, hợp tác xã cổ phần. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định luật pháp về quyền và nghĩa vụ trước pháp luật của người sở hữu, quyền và trách nhiệm của người được chủ sở hữu giao quản lý, sử dụng tài sản để kinh doanh, phân phối lợi nhuận tạo ra cho người chủ sở hữu được giao giao quản lý sử dụng và người lao động.

Đối với thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cần phải cải thiện môi trường pháp lý và kinh tế, đa dạng hóa các hình thức và cơ chế để thu hút mạnh các nguồn lực của nhà đầu tư nước ngoài vào những ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh [7].

Thứ ba: về định hướng xã hội và phân phối thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển, tăng trưởng kinh tế gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với phát triển xã hội, văn hóa, giáo dục và đào tạo, giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu phát triển con người. Hạn chế những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường.

Trong lĩnh vực phân phối, tính định hướng xã hội chủ nghĩa được thể hiện trong sự công bằng sử dụng các yếu tố sản xuất, tiếp cận và sử dụng các cơ hội phát triển. Thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, đồng thời theo mức đóng góp vốn của các nguồn lực khác.

Thứ tư: đối với quản lý cần phải phát huy vai trò làm chủ xã hội của nhân dân, đảm bảo vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là điểm khác biệt cơ bản giữa kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, đồng thời góp phần phát huy những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực của kinh tế thị trường nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng thuộc về nhân dân.

Để thực hiện được vai trò lãnh đạo đòi hỏi Đảng phải tiếp tục đổi mới tư duy kinh tế, nâng cao năng lực lãnh đạo kinh tế của các tổ chức đảng, chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng mới. Đồng thời, phải tăng cường công tác đánh giá, tổng kết thực tiễn nhằm hoạch định những chủ trương, đường lối cho phù hợp.

Nhà nước cần phải nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế nhằm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, chủ động tích cực hội nhập quốc tế trong giai đoạn mới trên cơ sở tôn trọng và vận dụng đầy đủ, đúng đắn các quy luật và cơ chế vận hành của kinh tế thị trường. Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách kinh tế, đổi mới

công tác xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Phân định rõ hơn chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước và chức năng của các tổ chức kinh doanh và tài sản nhà nước.

Để đảm bảo vai trò làm chủ của nhân dân, cần phải nâng cao vai trò của các cơ quan dân cử, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhân dân trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhà nước cần phải tiếp tục hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách để nhân dân và các tổ chức chính trị xã hội tham gia có hiệu quả việc thực thi, giám sát thực hiện pháp luật, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngăn ngừa, khắc phục những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường [7].

Đại hội lần thứ XII (1-2016) Đảng ta ngày càng nhận thức rõ hơn về sự tồn tại khách quan của kinh tế thị trường, cũng như vai trò của kinh tế thị trường trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Việc thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được Đảng ta đặc biệt chú trọng, tính định hướng xã hội chủ nghĩa được sáng rõ hơn. Đại hội XII xác định: “nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm tính định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển đất nước”. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu ‘dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh’. Đây chính là cái nhìn mới và cụ thể hơn về kinh tế thị trường trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế [8, tr 102].

Về định hướng xã hội chủ nghĩa được Đại hội XII làm sáng rõ hơn so với Đại hội X và Đại hội XI. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nhiều hình thức sở hữu,

nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế; các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật; thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ có hiệu quả các nguồn lực phát triển, là nguồn lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất; các nguồn lực nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường. Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; thực hiện tiến bộ từng bước, từng chính sách phát triển. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội. Những nhận thức trên có ý nghĩa quan trọng để Đảng và Nhà nước tiếp tục hoạch định những chủ trương, chính sách cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội [8].

Đối với sở hữu: Đại hội xác định cần phải thể chế hóa quyền tài sản (bao gồm quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền định đoạt và hưởng lợi từ sử dụng tài sản) của Nhà nước, tổ chức và cá nhân đã được quy định trong Hiến pháp năm 2013. Bảo đảm công khai, minh bạch về nghĩa vụ và trách nhiệm trong thủ tục hành chính nhà nước và dịch vụ công để quyền tài sản được giao dịch thông suốt. Bảo đảm quyền quản lý, thu lợi của Nhà nước đối với tài sản công và quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng tài sản công của mọi chủ thể trong nền kinh tế. Nâng cao năng lực của các thiết chế và hoàn thiện cơ chế giải quyết tranh chấp dân sự, tranh chấp kinh tế trong bảo vệ quyền tài sản.

Đối với các thành phần kinh tế: mọi doanh nghiệp đều phải hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh theo pháp

luật. Kinh tế nhà nước cần phải tiếp tục đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo hướng: doanh nghiệp nhà nước tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu; những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. Đẩy mạnh cổ phần hóa, bán vốn tại những doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm hoặc không cần giữ cổ phần chi phối, kể cả những doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả. Hoàn thiện thể chế định giá đất đai, tài sản hữu hình và tài sản vô hình (tài sản trí tuệ, thương hiệu,...) trong cổ phần hóa theo nguyên tắc thị trường. Tách bạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, công ích. Tách chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước và chức năng quản lý nhà nước, chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước; sớm xóa bỏ chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước của các bộ, Ủy ban nhân dân đối với vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp. Thành lập một cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước. Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp nhà nước phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát bảo đảm công khai, minh bạch về đầu tư, tài chính và các hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công theo hướng nâng cao chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự và tài chính; xã hội hóa lĩnh vực dịch vụ công, thu hút các thành phần kinh tế tham gia vào lĩnh vực này.

Phải tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã; đẩy mạnh liên kết và hợp tác dựa trên quan hệ lợi ích, áp dụng phương thức quản lý tiên tiến, phù hợp với cơ chế thị trường. Nhà nước có cơ chế, chính sách hỗ trợ về tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường, tạo điều kiện phát triển kinh tế hợp tác xã trên cơ sở phát triển và

phát huy vai trò của kinh tế hộ. Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp, các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh với sở hữu hỗn hợp, nhất là các doanh nghiệp cổ phần.

Đối với thành phần kinh tế tư nhân phải hoàn thiện cơ chế, chính sách, khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước.

Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cần phải nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp, chú trọng chuyển giao công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến và thị trường tiêu thụ sản phẩm; chủ động lựa chọn và có chính sách ưu đãi đối với các dự án đầu tư nước ngoài có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có vị trí hiệu quả trong chuỗi giá trị toàn cầu, có liên kết với doanh nghiệp trong nước. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước nhằm phát triển công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp quy mô lớn, chất lượng cao, gắn với các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Trong quản lý và phát triển các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cần phát huy mặt tích cực có lợi cho đất nước, đồng thời kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực [8].

Về quản lý: Cần phải nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng; tăng cường lãnh đạo việc thể chế hóa và việc tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; lãnh đạo việc bố trí cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện của đội ngũ cán bộ hoạt động trong các lĩnh vực kinh

tế - xã hội. Nâng cao năng lực và hiệu quả công tác tham mưu về kinh tế - xã hội ở các cấp, các ngành.

Nhà nước phải thể chế hóa nghị quyết của Đảng, xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, bảo đảm các loại thị trường ngày càng hoàn thiện và vận hành thông suốt, cạnh tranh công bằng, bình đẳng và kiểm soát độc quyền kinh doanh; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; bảo đảm quyền tự do, dân chủ trong hoạt động kinh tế của người dân theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và sự tham gia có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng và giám sát việc thực hiện thể chế kinh tế và phát triển kinh tế - xã hội [8].

KẾT LUẬN

Như vậy, sau 30 năm tiến hành đường lối đổi mới Đảng đã nhận thức rõ hơn về vị trí và vai trò của kinh tế thị trường trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nó còn tồn tại khách quan trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta hướng tới. Tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường được thể hiện trên bốn phương diện là:

SUMMARY

SOCIALIST ORIENTATION ON ECONOMIC DEVELOPMENT IN VIETNAM MARKET

Socialist-oriented market economy is the economic model of our entire country during the transitional period to socialism. Maintaining orientation of the socialist market economic development is realized by our Party to get more and more clearly on the target "prosperous people, a strong country, democratic, fair and civilized", releasing powerful productive forces, using economic sectors more effectively, promoting poverty reduction, encouraging people to become productive, legitimate, and wealthy.

Keywords: Market economy, socialist orientation in Vietnam

Ngày nhận bài: 27/8/2016; **Ngày phản biện:** 08/9/2016; **Ngày duyệt đăng:** 31/3/2017

mục đích xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phương hướng phát triển; định hướng xã hội và phân phối; quản lý. Để tính định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng sáng rõ hơn đòi hỏi cần phải hoàn thiện hơn nữa thể chế kinh tế thị trường nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, đảm bảo được vai trò làm chủ của nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận – thực tiễn qua 30 đổi mới (1986-2016), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1996.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2011.

Nguyen Van Duc*

University of Science – TNU

* Tel: 0973 474071 Email: quangduc87@gmail.com